

UNIT 20: OUR SUMMER HOLIDAYS.**LESSON 2****I.NEW WORDS**

1.last summer	: mùa hè năm ngoái
2.grow-grew-grown	:trồng
3.on a farm	: trên nông trại
4.join	: tham gia
5.a music club	: câu lạc bộ âm nhạc
6.fantastic	: tuyệt vời
7.go camping	: đi cắm trại
8.an eco-farm	: 1 trang trại sinh thái
9.practise swimming	: tập bơi
10.grow vegetables	: trồng rau